TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHƯỚC SƠN
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2024/HS-ST
Ngày: 14/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC SƠN - TỈNH QUẢNG NAM

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Pơ Loong Đếch

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Trương Công Thứ

+ Bà Nguyễn Thị Thu Hiệp

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đặng Thị Xuân Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2024; tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2024/TLST-HS, ngày 9/5/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2024/QĐXXST-HS, ngày 3/6/2024 đối với các bị cáo:

HỒ VĂN Đ; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 7/6/1988; tại: Phước Sơn, Quảng Nam; nơi thường trú hiện nay: Thôn 1, xã P, huyện S, tỉnh Q; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Gié Triêng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn Dầu (1954) và bà Hồ Thị Liễu (1960); vợ Hồ Thị Nguyệt (1987), có 03 người con, con nhỏ nhất sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 4/7/2017, bị Công an huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 1.350.000 đồng về hành vi *"Vi phạm quy về tham gia giao thông đường bộ"*. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 01/03/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam; *có mặt.*

A NG; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 6/8/2000; tại: Đắk Pék, Đắk Glei, Kon Tum; nơi thường trú hiện nay: Thôn D, xã Đ, huyện Gl, tỉnh K; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Gié Triêng; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông A Nh (1973) và bà Y Xim (1968); Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 01/03/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam; *có mặt.*

Người bào chữa cho bị cáo HỒ VĂN Đ: Ông Lương Đình Nam - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Nam; *có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 7/2020, HỒ VĂN Đ mua 01 khẩu súng tự chế và 20 viên đạn thể thao với giá 5.000.000 đồng tại huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam của một người đàn ông không rõ lý lịch rồi đem về nhà cất giấu. Đến ngày 07/01/2024, HỒ VĂN Đ mang theo 01 ná cao su, khoảng 30 bẫy kẹp, 04 dây kim loại, 15 viên đạn thể thao, 01 khẩu súng tự chế; A NG mang theo lương thực, thực phẩm. HỒ VĂN Đ điều khiển xe máy Win không có biển số, A NG điều khiển xe máy BKS 81B-68609 từ nhà HỒ VĂN Đ vào khu vực rừng thuộc xã Phước Xuân, huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam để săn bắt thú rừng. Đến nơi, HỒ VĂN Đ và A NG dựng lán trại để ở rồi cùng nhau đi đặt bẫy, đến tối HỒ VĂN Đ mang theo khẩu súng tự chế và 15 viên đạn thể thao cùng với A NG đi thăm bẫy dính 07 con chuột, HỒ VĂN Đ dùng ná cao su bắn chết 01 con Cu li và dùng súng tự chế bắn hết 07 viên đạn thể thao nhưng không được con gì. Sáng ngày 08/01/2024, HỒ VĂN Đ và A NG tiếp tục đi thăm bẫy dính 02 con Cheo Cheo và 01 con Chồn mỡ; đến tối HỒ VĂN Đ mang khẩu súng tự chế và 08 viên đạn còn lại cùng với A NG dùng đèn pin đi săn thì HỒ VĂN Đ bắn được 03 con Chồn bay. Sáng ngày 09/01/2024, HỒ VĂN Đ cất giấu khẩu súng tự chế vào bụi cỏ rồi cùng A NG mỗi người điều khiển xe máy chở thú rừng săn bắt được về nhà, trên đường về A NG bắt được 01 con Rùa; khi đi đến gần đường Hồ Chí Minh thì bị lực lượng chức năng phát hiện và thu giữ động vật rừng. Ngày 10/01/2024, HỒ VĂN Đ và A NG dẫn Công an huyện Phước Sơn vào lán trại đã thu giữ 01 khẩu súng tự chế.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) khẩu súng tự chế dài 110cm, phần báng và ốp súng bằng gỗ dài 64cm, nòng và thân súng bằng kim loại dài 76cm.

Tại bản giám định số 163/KL-KTHS, ngày 24/02/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Khẩu súng gửi giám định là súng tự chế, khi bắn có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của con người, phá hủy kết cấu vật chất; hiện tại khẩu súng sử dụng bắn được và thuộc vũ khí quân dụng.

Tại Cáo trạng số 49/CT-VKSQN-P1, ngày 4/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam truy tố các bị cáo HỒ VĂN Đ và A NG về tội *"Tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng"* theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận:

Bị cáo HỒ VĂN Đ khai nhận: Khoảng tháng 7/2020, bị cáo đi làm thuê ở huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam gặp một người đàn ông không rõ họ tên mang theo khẩu súng tự chế thì bị cáo mua lại cùng với 20 viên đạn thể thao với giá 5.000.000 đồng rồi đem về nhà cất giấu và không cho ai biết. Đến tối ngày 06/01/2024, bị cáo rủ A NG đi săn bắt động vật và đến sáng ngày 07/01/2024 bị

cáo mang theo 01 ná cao su, 30 bẫy kẹp các loại và dây kim loại làm bẫy, 15 viên đạn thể thao và 01 khẩu súng tự chế; A NG mang theo lương thực, thực phẩm. Bị cáo điều khiển xe Win không có biển số đến khu vực rừng thuộc xã Phước Xuân, huyện Phước Sơn để săn bắt thú rừng. Đến nơi, bị cáo và A NG dựng lán trại, rồi cùng đi đặt bẫy kẹp và bẫy dây, đến tối bị cáo mang theo súng tự chế và 15 viên đạn thể thao cùng với A NG đi thăm bẫy dính 07 con Chuột, bị cáo dùng ná cao su bắn chết 01 con Cu li và bắn hết 07 viên đạn nhưng không được con gì. Sáng ngày 08/01/2024, bị cáo và A NG đi thăm bẫy dính 02 con Cheo và 01 con Chồn mỡ, đến tối bị cáo mang khẩu súng tự chế và 08 viên đạn còn lại cùng với A NG dùng đèn pin đi săn bắn được 03 con Chồn bay. Sáng ngày 09/01/2024, bị cáo cất giấu khẩu súng rồi với A NG điều khiển xe máy chở thú rừng săn bắn được về nhà, trên đường về A NG bắt được 01 con Rùa. Về gần đến đường Hồ Chí Minh thì bị lực lượng chức năng kiểm tra phát hiện, thu giữ toàn bộ tang vật. Ngày 10/01/2024, bị cáo và A NG dẫn Công an vào lán trại đã thu giữ 01 khẩu súng tự chế. Bị cáo là người trực tiếp dùng súng tự chế bắn 03 con Chồn bay, các bị cáo không có bàn bạc, phân công nhiệm vụ; xe máy Win không có biển số là của bị cáo. Trong quá trình điều tra, truy tố không bị đánh đập, không bị ép cung; bị cáo không nhận tội thay cho ai, hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật.

Bị cáo A NG khai nhận: Lời khai của HỒ VĂN Đ là đúng. Tối ngày 06/01/2024, HỒ VĂN Đ rủ đi săn bắn thì bị cáo đồng ý; sáng ngày 07/01/2024 bị cáo mang theo lương thực, thực phẩm; HỒ VĂN Đ mang theo 01 khẩu súng tự chế, đạn thể thao, bẫy kẹp, bẫy dây. Bị cáo điều khiển xe máy BKS 81B-68609 cùng HỒ VĂN Đ đến khu vực rừng thuộc xã Phước Xuân. Đến nơi, các bị cáo dựng lán trại, sau đó các bị cáo đi đặt bẫy, đến tối HỒ VĂN Đ mang theo khẩu súng cùng bị cáo đi thăm bẫy dính 07 con Chuột, HỒ VĂN Đ dùng ná cao su bắn chết 01 con Cu li. Sáng ngày 08/01/2024, các bị cáo đi thăm bẫy dính 02 con Cheo, 01 con Chồn mỡ; đến tối HỒ VĂN Đ mang khẩu súng tự chế cùng với bị cáo dùng đèn pin đi săn thì HỒ VĂN Đ bắn được 03 con Chồn bay. Sáng ngày 09/01/2024, HỒ VĂN Đ cất giấu khẩu súng tự chế rồi cùng bị cáo điều khiển xe máy chở thú rừng săn bắt được về nhà; trên đường về bị cáo bắt được 01 con Rùa. Khi về gần đến đường Hồ Chí Minh thì bị lực lượng chức năng kiểm tra phát hiện, thu giữ thú rừng săn bắt được. Ngày 10/01/2024, các bị cáo dẫn Công an vào lán trại đã thu giữ 01 khẩu súng tự chế. Súng tự chế, đạn thể thao, bẫy kẹp, dây làm bẫy, ná cao su là của HỒ VĂN Đ chuẩn bị; các bị cáo không có bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể, bị cáo biết việc dùng súng đi săn bắn với HỒ VĂN Đ là vi phạm pháp luật, còn xe máy BKS 81B-68609 là của bố bị cáo, việc bị cáo dùng đi săn bắn bố bị cáo không biết. Trong quá trình điều tra, truy tố không bị đánh đập, không bị ép cung; bị cáo không nhận tội thay cho ai, hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật.

Luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa: Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; kết luận giám định của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng về khẩu súng; lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa thì thấy: Sáng ngày 07/01/2024, bị cáo HỒ VĂN Đ mang theo 01 khẩu súng tự chế thuộc vũ khí quân dụng, 15 viên đạn thể thao và một số dụng cụ khác

cùng với A NG vào khu vực rừng thuộc xã Phước Xuân, huyện Phước Sơn để săn bắn động vật rừng. Đến nơi, các bị cáo dựng lán trại, rồi cùng đi đặt bẫy, đến tối bị cáo HỒ VĂN Đ mang theo khẩu súng tự chế và đạn thể thao đi thăm bẫy bắn 03 con Chồn bay và một số động vật khác dính bẫy. Đến sáng ngày 09/01/2024, bị cáo HỒ VĂN Đ giấu khẩu súng tự chế vào bụi cỏ, rồi cùng với bị cáo A NG điều khiển xe máy về nhà. Khi gần đến đường Hồ Chí Minh thì bị lực lượng chức năng kiểm tra, phát hiện và thu giữ toàn bộ tang vật và ngày 10/01/2024, các bị cáo dẫn Công an đến lán trại của các bị cáo đã thu giữ 01 khẩu súng tự chế và tang vật liên quan. Bị cáo HỒ VĂN Đ là người mua, cất giữ, vận chuyển và trực tiếp sử dụng khẩu súng bắn 03 con Chồn bay; bị cáo A NG biết việc dùng súng đi săn bắn động vật rừng với bị cáo HỒ VĂN Đ là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi cùng với bị cáo HỒ VĂN Đ vào rừng săn bắn động vật rừng. Hành vi của bị cáo A NG với vai trò giúp sức tích cực trong việc bị cáo HỒ VĂN Đ sử dụng khẩu súng thuộc vũ khí quân dụng săn bắn động vật rừng trái phép. Xét thấy, hành của các bị cáo đã phạm vào tội *"Tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng"* quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét nhân thân: Bị cáo HỒ VĂN Đ chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu, đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; gia đình thuộc hộ nghèo, người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế, gia đình có công với cách mạng nên được xem là tình tiết giảm nhẹ; nhân thân: Ngày 4/7/2017, bị Công an huyện Phước Sơn xử phạt 1.350.000 đồng về hành vi *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"*; không có tình tiết tăng nặng. Đối với bị cáo A NG chưa có tiền án, tiền sự; đã khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn; người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế nên được xem là tình tiết giảm nhẹ; không có tình tiết tăng nặng.

Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo HỒ VĂN Đ từ: **24 – 30** tháng tù và xử phạt bị cáo A NG từ: **18 – 24** tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo HỒ VĂN Đ và A NG đều không có việc làm và thu nhập ổn định; hoàn cảnh gia đình khó khăn. Nên không đề nghị phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) khẩu súng tự chế thuộc vũ khí quân dụng.

Đối với 02 xe máy mà HỒ VĂN Đ và A NG dùng làm phương tiện đi săn bắn động vật rừng cùng với bẫy kẹp, ná cao su và thú rừng săn bắn được. Cơ quan điều tra Công an huyện Phước Sơn đang tạm giữ để xử lý trong vụ án "*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*" nên không đề cập trong vụ án này.

Đối với người đàn ông không rõ lý lịch, nhân thân mà bị cáo HỒ VĂN Đ khai là người đã bán khẩu súng cho bị cáo. Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Nam không đủ cơ sở xác minh nên không đề cập.

Luận cứ bào chữa cho bị cáo HỒ VĂN Đ: Thống nhất như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo HỒ VĂN Đ về tội *"Tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng"*. Xét thấy, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải; chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật hạn chế, con còn nhỏ, lao động chính, gia đình có công với cách mạng, gia đình thuộc hộ nghèo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không phạt bổ sung đối với bị cáo; án phí hình sự sơ thẩm đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được miễn nộp.

Bị cáo HỒ VĂN Đ thống nhất với luận cứ bào chữa, không tranh luận gì, nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo A NG không tranh luận gì, nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của điều tra viên; của Viện kiểm sát, của kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo HỒ VĂN Đ và A NG không có ý kiến hoặc khiếu nại. Nên các quyết định và hành vi của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo: Các bị cáo HỒ VĂN Đ và A NG là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và biết rõ hành vi tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng là vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật xử lý. Thế nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội; cụ thể: Tháng 7/2020, bị cáo HỒ VĂN Đ đã mua 01 khẩu súng tự chế và 20 viên đạn thể thao của người đàn ông không rõ lý lịch, nhân thân tại huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam với giá 5.000.000 đồng và đem về nhà cất giấu. Đến ngày 07/01/2024, bị cáo HỒ VĂN Đ mang theo 01 khẩu súng tự chế và 15 viên đạn thể thao cùng với bị cáo A NG đến khu vực Suối 32 thuộc địa phận xã Phước Xuân, huyện Phước Sơn để săn bắn động vật rừng. Đến nơi, các bị cáo làm lán trại rồi đi đặt bẫy, đến tối bị cáo HỒ VĂN Đ trực tiếp dùng súng bắn 03 con Chồn bay và một số động vật rừng dính bẫy như 07 con chuột, 02 con Cheo, 01 con Chồn mỡ,

01 con Cu Ly, 01 con Rùa. Đến sáng ngày 09/01/2024, bị cáo HỒ VĂN Đ cất giấu khẩu súng vào bụi cỏ rồi cùng với bị cáo A NG mỗi người điều khiển 01 xe máy về nhà; khi gần đến đường Hồ Chí Minh thì bị lực lượng chức năng phát hiện và bắt giữ. Đến ngày 10/01/2024, các bị cáo dẫn Công an vào lán trại đã thu giữ 01 khẩu súng tự chế và tang vật liên quan. Theo kết luận giám định số 163/KL-KTHS, ngày 24/01/2024 của phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Khẩu súng gửi giám định là súng tự chế, khi bắn có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của con người, phá hủy kết cấu vật chất; hiện tại khẩu súng sử dụng bắn được và thuộc vũ khí quân dụng.

Căn cứ kết luận giám định của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng về khẩu súng, bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung của các bị cáo; luận tội của Viện kiểm sát; luận cứ bào chữa cho bị cáo HỒ VĂN Đ và lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ kết luận: Hành vi của các bị cáo HỒ VĂN Đ và A NG đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng"* như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam đã truy tố các bị cáo HỒ VĂN Đ và A NG theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội; tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Hành vi tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng của các bị cáo là vi phạm sự quản lý của Nhà nước; nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe con người, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện. Các bị cáo đều biết và nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Trong vụ án này, bị cáo HỒ VĂN Đ là người mua, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, là người trực tiếp sử dụng bắn 03 còn Chồn bay. Bị cáo A NG, biết bị cáo HỒ VĂN Đ mang theo khẩu súng đi săn bắn là vi phạm pháp luật nhưng vẫn đồng ý cùng với bị cáo HỒ VĂN Đ vào rừng đi săn bắn. Hành vi của bị cáo A NG với vai trò đồng phạm giúp sức về hành vi vận chuyển, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng. Xét thấy, cần xử phạt các bị cáo với mức án nghiêm minh, tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo và cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo HỒ VĂN Đ chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; gia đình thuộc hộ nghèo, người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế; gia đình có công với cách mạng nên được xem là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nhân thân: Ngày 4/7/2017, bị Công an huyện Phước Sơn xử phạt vi phạm hành chính 1.350.000 đồng về hành vi *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"*; không có tình tiết tăng nặng. Đối với bị cáo A NG chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn; người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế nên được xem là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; không có tình tiết tăng nặng.

[4] Hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo HỒ VĂN Đ và A NG đều không có việc làm và thu nhập ổn định. Nên chấp nhận như đề nghị của Viện kiểm sát và người bào chữa là không phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông không rõ lý lịch mà bị cáo HỒ VĂN Đ khai là người đã bán 01 súng tự chế thuộc vũ khí quân dụng và 20 viên đạn thể thao. Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Nam không đủ cơ sở xác minh nên không đề cập.

[6] Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 khẩu súng tự chế thuộc vũ khí quân dụng.

[7] Những vấn đề liên quan trong vụ án: Đối với 01 (một) xe máy BKS 81B-68609 của bị cáo A NG và 01 (một) xe máy Win không có biển số của bị cáo HỒ VĂN Đ dùng làm phương tiện đi săn bắn và bẫy kẹp, ná cao su, động vật rừng săn bắt được. Cơ quan điều tra Công an huyện Phước Sơn đang tạm giữ để xử lý trong vụ án "*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*" nên không đề cập trong vụ án này.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo HỒ VĂN Đ và A NG đều là người dân tộc thiểu số, hoàn cảnh gia đình khó khăn và có đơn xin miễn nộp. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án thì các bị cáo HỒ VĂN Đ và A NG được miễn nộp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự tuyên bố các bị cáo HỒ VĂN Đ và A NG phạm tội "*Tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*", xử phạt các bị cáo:

HỒ VĂN Đ: **1** (một) năm **3** (ba) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 01/03/2024.

A NG: **1** (một) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 01/03/2024.

Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) khẩu súng tự chế thuộc vũ khí quân dụng dài 110cm, phần báng và ốp thân súng bằng gỗ dài 64cm, nòng và thân súng bằng kim loại dài 76cm. (Hiện đang được tạm giữ tại kho vũ khí – đạn thuộc Phòng kỹ thuật, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Nam theo lệnh nhập kho lập ngày 11/3/2024).

Các bị cáo HỒ VĂN Đ và A NG được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm các bị cáo HỒ VĂN Đ và A NG có quyền làm đơn kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Các cq tiến hành tố tụng;
-TAND tỉnh Q.Nam;
- VKSND tỉnh Q.Nam;
- Sở Tư pháp tỉn h Q.Nam;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Pơ Loong Đếch

.